

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chọn 28 xã điểm và 03 huyện/thị xã điểm nông thôn mới, 01 huyện nông thôn mới nâng cao tập trung chỉ đạo hỗ trợ đầu tư giai đoạn 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông báo số 499/TB-VPCP ngày 30/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện ý kiến Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 kế hoạch giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 223-TB/TU ngày 4/6/2019 của Tỉnh ủy về Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đầu tháng 6/2019;

Căn cứ Thông báo số 92-TB/BCSD ngày 02/11/2020 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh An Giang về kết luận của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 09/10/2020;

Căn cứ Thông báo số 17/TB-VPUBND ngày 13/01/2021 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang về việc ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Anh Thư tại cuộc họp xác định 28 xã điểm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 65/TTr-SNNPTNT ngày 16/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là danh sách, lộ trình 28 xã và 03 huyện/thị xã nông thôn mới, 01 huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

1. Về lộ trình xã nông thôn mới: Giai đoạn 2021-2025, toàn tỉnh phấn đấu có thêm 28 xã nông thôn mới (nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới toàn tỉnh đến năm 2025 lên 89 xã, tỷ lệ 76,72%), cụ thể:

a) Năm 2021 phân đầu thực hiện 10 xã nông thôn mới gồm: Xã Vĩnh Hòa (thị xã Tân Châu); xã Phú Thọ (huyện Phú Tân); xã Bình Long (huyện Châu Phú); xã An Phú (huyện Tịnh Biên); xã Tân Tuyên (huyện Tri Tôn); xã Hòa Bình Thạnh (huyện Châu Thành); các xã: Mỹ An, An Thạnh Trung, Long Giang, Hội An (huyện Chợ Mới).

b) Năm 2022 phân đầu thực hiện 09 xã nông thôn mới gồm: Xã Phước Hưng (huyện An Phú); xã Vĩnh Xương (thị xã Tân Châu); xã Thạnh Mỹ Tây (huyện Châu Phú); các xã: Bình Thạnh, Vĩnh Hanh và Vĩnh An (huyện Châu Thành); các xã: Mỹ Hội Đông, Nhơn Mỹ và Hòa Bình (huyện Chợ Mới).

c) Năm 2023 phân đầu thực hiện 06 xã nông thôn mới gồm: xã Phú Lộc và xã Lê Chánh (thị xã Tân Châu); xã Tân Trung (huyện Phú Tân); xã Lạc Quới (huyện Tri Tôn); xã Vĩnh Lợi và xã Tân Phú (huyện Châu Thành).

d) Năm 2024 thực hiện 02 xã nông thôn mới gồm: xã Tân Thạnh (thị xã Tân Châu) và xã Bình Phú (huyện Châu Phú).

đ) Năm 2025 thực hiện 01 xã nông thôn mới gồm: Long Hòa (huyện Phú Tân).

2. Về lộ trình huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: Toàn tỉnh phân đầu có thêm 02 huyện nông thôn mới và 01 thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (nâng tổng số đơn vị cấp huyện thực hiện hoàn thành Chương trình nông thôn mới đến năm 2025 là 06 đơn vị, tỷ lệ 54,55%), trong đó:

- Huyện Chợ Mới hoàn thành huyện nông thôn mới năm 2023.
- Huyện Châu Thành hoàn thành huyện nông thôn mới năm 2024.
- Thị xã Tân Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024.

3. Về lộ trình huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025: Phân đầu có 01 huyện (huyện Thoại Sơn) đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao vào năm 2023.

4. Về lộ trình các xã dự phòng phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025: Gồm 05 xã: Quốc Thái (An Phú), Mỹ Phú (Châu Phú), Vĩnh Trung, An Nông (Tịnh Biên) và Núi Tô (Tri Tôn).

(Kèm phụ lục danh sách 28 xã nông thôn mới; 03 huyện/thị xã nông thôn mới, 01 huyện nông thôn mới nâng cao và 05 xã dự phòng xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025).

Điều 2. Phân công nhiệm vụ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 28 xã và 03 huyện/thị xã nông thôn mới, 01 huyện nông thôn mới nâng cao đảm bảo đạt chuẩn theo lộ trình tại Quyết định này.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm thực Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo lộ trình tại Quyết định này. Tổng hợp theo dõi và báo cáo tiến độ về kết quả và khả năng phấn đấu đạt chuẩn của các xã theo từng năm về Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh và UBND tỉnh.

3. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “An Giang chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025”. Trong đó quy định cụ thể hình thức khen thưởng và trách nhiệm theo quy định đối với các ngành, các cấp trong thực hiện Quyết định này.

4. Giao các sở, ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới, theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm để hỗ trợ địa phương thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu phụ trách. Hằng năm cân đối các nguồn kinh phí (kể cả vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp) từ các Chương trình mục tiêu, Dự án thành phần do sở, ban, ngành phụ trách, ưu tiên hỗ trợ, bố trí cho 28 xã và 03 huyện/thị xã nông thôn mới, 01 huyện nông thôn mới nâng cao theo lộ trình tại Quyết định này. Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, hỗ trợ về chuyên môn cho các xã trong lộ trình.

5. Giao UBND huyện Chợ Mới, UBND huyện Châu Thành và UBND thị xã Tân Châu: Xây dựng và hoàn chỉnh Đề án huyện/thị xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, theo lộ trình quy định tại Quyết định này, trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện.

6. Giao UBND huyện Thoại Sơn chủ động xây dựng Đề án huyện nông thôn mới nâng cao đến năm 2023. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp các sở ngành liên quan, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện.

7. UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch trung hạn, kế hoạch hằng năm nhằm đạt mục tiêu, lộ trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới các xã theo quy định tại Quyết định này. Xây dựng kế hoạch chuyên đề về huy động xã hội hóa nguồn lực; trong đó, tập trung huy động sự hỗ trợ từ doanh nghiệp, các tổ chức xã hội trong, ngoài tỉnh để hỗ trợ đầu tư các công trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Cân đối các nguồn vốn ngân sách địa phương đảm bảo đối ứng theo quy định, chủ động công tác chuẩn bị đầu tư, tạo quỹ đất; vận dụng linh hoạt quy trình đầu tư để đẩy nhanh tiến độ công trình trong xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo tăng cường và đổi mới hình thức vận

động, tuyên truyền cả chiều rộng và chiều sâu để Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trở thành công tác thường xuyên và đi vào cuộc sống của người dân nông thôn.

8. Đối các xã dự phòng giai đoạn 2021 - 2025

- UBND tỉnh thống nhất chủ trương thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, giao Ủy ban nhân dân các huyện: An Phú, Châu Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động thực hiện công tác hồ sơ đầu tư, xác định vị trí, tạo quỹ đất để đến năm 2023 phấn đấu hoàn thành các tiêu chí không cần vốn, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tổ chức đánh giá và xem xét đầu tư để đảm bảo nâng tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Giao UBND các huyện An Phú, Châu Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiếp tục rà soát, khái toán các danh mục công trình đầu tư đảm bảo đạt tiêu chí, phù hợp với khả năng cân đối và đối ứng theo quy định.

- Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới, tăng cường kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn, thường xuyên báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện các tiêu chí không cần vốn đối với 05 xã dự phòng, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung xã điểm giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh An Giang về việc chọn 28 xã điểm và 02 huyện điểm tập trung chỉ đạo và hỗ trợ đầu tư đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương các CTMTQG;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng ĐP NTM Trung ương;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng: KTTH, TH, KGVX;
- Lưu VT, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Thư

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH 28 XÃ ĐIỂM VÀ 02 HUYỆN, 01 THỊ XÃ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 1014/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Đơn vị	Tổng số xã	Số xã đạt chuẩn giai đoạn 2011-2020	Số xã phần đầu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025	Phân kỳ giai đoạn 2021 - 2025					Lũy kế toàn tỉnh đến năm 2025		Đơn vị cấp huyện đạt NTM/hoàn thành nhiệm vụ NTM	Ghi chú
					Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Số xã	Tỷ lệ (%)		
Tổng số		116¹	61	28	10	9	6	2	1	89	76.72	6	
I	Huyện An Phú	12	3	1		1				4	33.33		
1	Xã Phước Hưng					x							
II	Thị xã Tân Châu	9	4	5	1	1	2	1		9	100.00	x	Hoàn thành nhiệm vụ XD NTM năm 2024
1	Xã Vĩnh Hoà				x								
2	Xã Vĩnh Xương					x							
3	Xã Phú Lộc						x						
4	Xã Lê Chánh						x						
5	Xã Tân Thạnh							x					
III	Huyện Phú Tân	16	7	3	1		1		1	10	62.50		
1	Xã Phú Thọ				x								
2	Xã Tân Trung						x						

¹ Tổng số xã trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2020 còn 116 xã do có 3 xã đã được UBND Quốc hội quyết định công nhận lên thị trấn

TT	Đơn vị	Tổng số xã	Số xã đạt chuẩn giai đoạn 2011-2020	Số xã phần đầu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025	Phân kỳ giai đoạn 2021 - 2025					Lũy kế toàn tỉnh đến năm 2025		Đơn vị cấp huyện đạt NTM/hoàn thành nhiệm vụ NTM	Ghi chú
					Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Số xã	Tỷ lệ (%)		
3	Xã Long Hòa								x				
IV	Huyện Châu Phú	11	7	3	1	1		1		10	90.91		
1	Xã Bình Long				x								
2	Xã Thạnh Mỹ Tây					x							
3	Xã Bình Phú							x					
V	Huyện Tịnh Biên	11	4	1	1					5	45.45		
1	Xã An Phú				x								
VI	Huyện Tri Tôn	12	4	2	1		1			6	50.00		
1	Xã Tân Tuyến				x								
2	Xã Lạc Quới						x						
VIII	Huyện Chợ Mới	16	9	7	4	3				16	100	x	Phần đầu đạt huyện NTM năm 2023
1	Xã Mỹ An				x								
2	Xã An Thạnh Trung				x								
3	Xã Long Giang				x								
4	Xã Hội An				x								
5	Xã Mỹ Hội Đông					x							
6	Xã Nhơn Mỹ					x							

TT	Đơn vị	Tổng số xã	Số xã đạt chuẩn giai đoạn 2011-2020	Số xã phần đầu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025	Phân kỳ giai đoạn 2021 - 2025					Lũy kế toàn tỉnh đến năm 2025		Đơn vị cấp huyện đạt NTM/hoàn thành nhiệm vụ NTM	Ghi chú
					Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Số xã	Tỷ lệ (%)		
7	Xã Hoà Bình					x							
VII	Huyện Châu Thành	11	5	6	1	3	2			11	100	x	Phần đầu đạt huyện NTM năm 2024
1	Xã Hoà Bình Thạnh				x								
2	Xã Bình Thạnh					x							
3	Xã Vĩnh Hạnh					x							
4	Xã Vĩnh An					x							
5	Xã Vĩnh Lợi						x						
6	Xã Tân Phú						x						
IX	TP Châu Đốc	2	2							2	100	x	Hoàn thành nhiệm vụ NTM năm 2017
X	TP Long Xuyên	2	2							2	100	x	Hoàn thành nhiệm vụ NTM năm 2018
XI	Huyện Thoại Sơn	14	14							14	100	x	Phần đầu huyện NTM nâng cao năm 2023

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH 05 XÃ ĐIỂM DỰ PHÒNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 1014/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Đơn vị	Số xã phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
			Năm 2024	Năm 2025	
Tổng số		5	2	3	
I	Huyện An Phú	1	1		
1	Xã Quốc Thái		x		
IV	Huyện Châu Phú	1	1		
1	Xã Mỹ Phú		x		
V	Huyện Tịnh Biên	2		2	
1	Xã Vĩnh Trung			x	
2	Xã An Nông			x	
VI	Huyện Tri Tôn	1		1	
1	Xã Núi Tô			x	